TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 – HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2026/HSST
Ngày 21/4/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 – HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thiện Phán;

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Trọng Vần, bà Khương Thị Lơ;

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trần Mạnh Hà - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 12 – Hải Phòng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 – Hải Phòng tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2026, tại Tòa án nhân dân Khu vực 12 – Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 37/2026/HSST ngày 30/3/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2026/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn T, sinh năm 1996; Giới tính: Nam; CCCD số: 002096009029;

Nơi sinh và cư trú: Thôn TT 1, xã BL, tỉnh TQ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Quốc O5 và con bà Hoàng Thị C5; Vợ: Hoàng Thị H5 (đã ly hôn); Bị cáo có 01 con, sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 16/10/2025, hiện tạm giam tại Trại tạm giam số 02 – Công an thành phố Hải Phòng. Có mặt.

2. Hoàng Duy Th, sinh năm 1999; Giới tính: Nam; CCCD số: 002099006796;

Nơi sinh và cư trú: Thôn Q, xã XG, tỉnh TQ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Hoàng Trung T6 (Đã chết); và bà Trần Thanh H6; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 16/10/2025, hiện tạm giam tại Trại tạm giam số 02 – Công an thành phố Hải Phòng. Có mặt.

3. Nguyễn Văn H, sinh năm 1990; Giới tính: Nam; CCCD số: 0270900001743;

Nơi sinh và cư trú: Thôn TX, xã LT, tỉnh BN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn P7 và con bà Nguyễn Thị H7;

Tiền án: Bản án số 51/2016/HSST ngày 20/4/2016, Toà án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử pH1 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý (Bị cáo chấp hành xong hình pH1 tù ngày 25/9/2017);

Bản án số 98/2019/HS-ST ngày 26/4/2019, Toà án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử pH1 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý (Bị cáo chấp hành xong hình pH1 tù ngày 16/12/2020);

Bản án số 02/2022/HS-ST ngày 24/10/2022, Toà án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh xử pH1 2 năm 2 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Bị cáo chấp hành xong hình pH1 tù ngày 18/9/2024);

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/10/2025 đến ngày 18/10/2025 chuyển tạm giam, hiện tạm giam tại Trại tạm giam số 02 – Công an thành phố Hải Phòng. Có mặt.

4. Nùng Văn H1, sinh năm 1994; Giới tính: Nam; CCCD số: 011094007455;

Nơi sinh và cư trú: Bản TP, xã MM, tỉnh ĐB; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Th; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nùng Văn P8 và bà Quàng Thị T8; Vợ: Lò Thị L8; Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2017;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 16/10/2025, hiện tạm giam tại Trại tạm giam số 02 – Công an thành phố Hải Phòng. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: ông Phạm Văn Điều – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng. Có mặt.

5. Lò Văn T2, sinh năm 1987; Giới tính: Nam; CCCD số: 011087005657;

Nơi sinh và cư trú: Bản B, xã MN, tỉnh ĐB; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Th; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Lò Văn T9 và con bà Lò Thị X9; Vợ: Tòng Thị T9; Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 16/10/2025. Hiện tạm giam tại Trại tạm giam số 02 – Công an thành phố Hải Phòng. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: bà Nguyễn Thị Liên – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng. Có mặt.

** Người làm chứng:*

- Anh Cà Văn H1, sinh năm 2001. Vắng mặt;
- Ông Hồ Văn B1, sinh năm 1973. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T có quan hệ bạn bè xã hội với Hoàng Duy Th, Nguyễn Văn H, Cà Văn H1, sinh năm 2002 ở bản Tạ Bú, xã Mường Bú, tỉnh Sơn La; Hoàng Duy Th có quan hệ bạn bè xã hội với Lò Văn T2, Nùng Văn H1 và đều là người sử dụng ma túy. Do có nhu cầu mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời nên cuối tháng 9/2025, T thuê phòng 202 nhà nghỉ Vân Anh, địa chỉ thôn Bình Long, xã Cẩm Giàng, thành phố Hải Phòng để ở và làm địa điểm bán ma túy.

Khoảng 16 giờ ngày 07/10/2025, Th sử dụng điện thoại di động Iphone 12 lắp sim số 0333825711 gọi đến sim số 0368949992 của T hỏi mua 2.100.000 đồng tiền ma túy (gồm ma túy Heroine và 2 viên ma túy tổng hợp) để sử dụng và bán kiếm lời thì T đồng ý. Sau đó, Th đi xe môtô YAMAHA Exciter BKS 23AK-042.09 của Th đến phòng 202 nhà nghỉ Vân Anh gặp T. Tại đây, Th chuyển khoản 2.100.000 đồng từ số tài khoản 0333825711 ngân hàng MBBank của Th đến số tài khoản 06666238888 ngân hàng MBBank của T. T sử dụng điện thoại di động Iphone8 plus lắp sim số 0368949992 gọi đến sim số 0976252256 và 0327800773 của Nguyễn Văn H, hỏi mua 1 chỉ ma túy Heroine và 3 viên ma túy tổng hợp, H1 đồng ý hẹn T đến khu vực cánh đồng thôn Tĩnh Xá, xã Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh giao nhận ma túy. T mượn xe môtô của Th đi đến khu vực cánh đồng thôn Tĩnh Xá gặp H1 (Th không biết T mượn xe đi mua ma tuý), T đưa cho H1 4.300.000 đồng (gồm 4.100.000 đồng tiền ma túy và 200.000 đồng tiền T nợ H1, trong đó có 2.100.000 đồng của Th), H1 đưa cho T 01 gói ma túy Heroine và 3 viên ma túy tổng hợp. Sau khi mua ma túy về T chia gói ma túy Heroine mua được làm 2 phần, T đưa cho Thái 1 phần ma túy Heroine và 2 viên ma túy tổng hợp, phần ma tuý còn lại T cất giấu để sử dụng và bán kiếm lời.

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 07/10/2025, Nùng Văn H1 sử dụng điện thoại di động Redmi 12 lắp sim số 0988671710 gọi điện đến sim số 0399843748 của Lò Văn T2 rủ mua ma túy về cùng sử dụng tại phòng trọ của Hải ở thôn Bái Dương, xã Cẩm Giàng. Do Tuấn không có tiền nên Hải và Tuấn thống nhất, tiền mua ma túy Hải sẽ bỏ ra, Tuấn liên hệ mua ma túy. Sau đó, Tuấn sử dụng điện thoại di động Redmi 13C lắp sim số 0399843748 gọi đến sim số 0333825711

của Th hỏi mua 500.000 đồng ma túy Heroine, Th đồng ý bảo Tuấn chuyển khoản tiền mua ma túy vào số tài khoản số 0333825711 ngân hàng MBbank của Th. Sau khi nhận được tiền, Th hẹn Tuấn đến cổng thôn Bình Long, xã Cẩm Giàng nhận ma túy. Khoảng 20 giờ 10 phút cùng ngày, Tuấn đi xe môtô Honda Air Blade BKS 27B2-154.01 (xe mượn của Hải) đến cổng thôn Bình Long gặp Th nhận 01 gói ma túy mang về phòng trọ của Hải. Tại đây, Hải và Tuấn bỏ ma túy lên trên mảnh giấy thiếc bạc, hơ lửa đốt cho nhau sử dụng ma tuý bằng hình thức hít. Đến ngày 08/10/2025, qua công tác kiểm tra người nghiện ma túy và người sử dụng trái phép chất ma túy, Công an xã Mao Điền phát hiện Lò Văn T2 dương tính với ma túy Heroine, quá trình làm việc Tuấn khai nhận hành vi sử dụng ma túy của mình cùng Nùng Văn H1, nguồn gốc ma túy do Tuấn mua của Hoàng Duy Th.

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 08/10/2025, Cà Văn H1 đi xe Honda Air Blade BKS 26AF-022.32 đến phòng 202 nhà nghỉ Vân Anh gặp T. Tại đây, Hùng hỏi mua của T 1.500.000 đồng ma túy Heroine. Do Hùng muốn sử dụng ma túy luôn nên T đưa trước cho Hùng 01 gói ma túy Heroine (tương ứng với số tiền 500.000 đồng), Hùng sử dụng bằng hình thức cho ma tuý và nước vào trong kim tiêm (có sẵn trong người Hùng) rồi chích vào cơ thể. Đồng thời Hùng sử dụng điện thoại di động Iphone XS lắp sim số 0828732325 chuyển khoản 1.500.000 đồng từ số tài khoản 10000524445 ngân hàng TPBank đến số tài khoản 06666238888 ngân hàng MBBank của T. Khoảng 10 giờ 15 phút cùng ngày, T hỏi mượn xe môtô của Hùng đi ra ngoài, mục đích sang tỉnh Bắc Ninh mua ma túy của H1 (Hùng không biết mục đích mượn xe của T). Trên đường đi, T nhận được tin nhắn zalo của Th hỏi mua 03 viên ma túy tổng hợp, T đồng ý nên Th đã chuyển khoản cho T 300.000 đồng. T gọi điện hỏi mua ma tuý của H1 rồi đi đến khu vực đường cánh đồng thôn Tĩnh Xá gặp H1 mua 2.000.000 đồng ma túy Heroine và 5 viên ma túy tổng hợp với số tiền 500.000 đồng mang về phòng 202. Khi về phòng, T chia ma túy Heroine mua được làm 02 phần (1 phần to và 1 phần nhỏ), T đưa cho Hùng phần ma túy nhỏ, phần ma túy còn lại T chia thành 06 phần nhỏ. T lấy 05 phần ma túy gói vào mảnh giấy màu trắng rồi cho vào 01 túi nilon cất trong người mục đích để bán kiếm lời, phần ma túy còn lại T để trên mảnh thiếc để bản thân sử dụng.

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 08/10/2025, Th đi xe môtô BKS 23AK-042.09 từ phòng trọ ở thôn Đồng Khê, xã Cẩm Giàng đến phòng 202 nhà nghỉ Vân Anh gặp T lấy 3 viên ma túy tổng hợp (lúc này tại phòng 202 có T, Hùng và Th). Sau khi nhận 3 viên ma túy, Th ngồi ở bàn cạnh cửa phòng, tự bỏ ma túy Heroine cất giấu trong người (Th mua của T ngày 07/10/2025) ra sử dụng bằng hình thức hít. T ngồi ở bàn cạnh giường cũng tự hơ đốt phần ma túy Heroine trên mảnh thiếc sử dụng bằng hình thức hít. Hùng ngồi dưới nền phòng sử dụng nốt phần ma túy mua của T bằng cách pha Heroine với nước chích vào cơ thể

(Hùng đã sử dụng hết ma tuý mua của T). Ông Hồ Văn B1, sinh năm 1973 (là chủ nhà nghỉ Vân Anh) thấy phòng 202 do T thuê có biểu hiện nghi vấn đã trình báo Công an xã Cẩm Giàng. Đến khoảng 14 giờ 20 phút, khi cả ba vừa sử dụng ma túy xong thì Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Phòng đến kiểm tra, Hùng cầm kim tiêm vứt vào bồn vệ sinh xả nước, lực lượng Công an vào kiểm tra phát hiện, thu giữ của Nguyễn Văn T: 01 túi nilon bên trong có 05 gói giấy màu trắng chứa chất bột dạng cục màu trắng và 01 túi nilon bên trong chứa 02 viên ma túy màu hồng; 03 điện thoại di động (gồm 01 Iphone 6 lắp sim số 0843397119, 01 Iphone 7 Plus không lắp sim, 01 Iphone 8 Plus lắp sim số 0368949992). Thu giữ của Hoàng Duy Th: 01 hộp hình chữ nhật, 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 túi nilon bên trong có 04 gói giấy chứa chất bột dạng cục màu trắng và 01 túi nilon bên trong chứa 05 viên nén màu hồng; 02 mảnh giấy bạc bên trên có dính chất muội màu đen; 02 điện thoại di động (gồm 01 Iphone 12 lắp sim số 0333825711, 01 Iphone 7 Plus không lắp sim) và xe môtô BKS 23AK-042.09. Thu giữ của Cà Văn H1: 01 điện thoại Iphone Xs màu đen lắp sim số 0828732325 và xe môtô Honda Airblade màu đỏ đen BKS 26AF-022.32.

Cơ quan điều tra thu giữ của Lò Văn T2 điện thoại di động Redmi 13C lắp sim số 0399843748. Thu giữ tại phòng trọ của Nùng Văn H1 01 mảnh giấy nhỏ màu trắng có dòng kẻ ngang đã bị thấm nước bám bẩn, 02 cục nhỏ giấy bạc có vết cháy đen, 01 bật lửa ga màu đỏ là dụng cụ Hải và Tuấn sử dụng ma túy ngày 07/10/2025; điện thoại di động Redmi 12 lắp sim số 0988671710 và xe môtô Honda AirBlade BKS 27B2-154.01 của Hải.

Ngày 12/10/2025, Nguyễn Văn H đến Công an xã Mao Điền đầu thú, khai nhận hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn T vào ngày 07/10/2025 và 08/10/2025, tự nguyện giao nộp số tiền 6.600.000 đồng có được do bán ma túy cho T và xe môtô Honda Dream BKS 99AH-034.59. Tiến hành khám xét chỗ ở của Nguyễn Văn H tại thôn Tĩnh Xá, xã Lương Tài thu giữ 01 cân tiểu ly điện tử và 01 vỏ túi nilon màu trắng viền túi màu đỏ.

Kết quả kiểm tra xác định: Hoàng Duy Th và Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H dương tính với ma túy Methamphetamine và Heroine; Lò Văn T2, Nùng Văn H1, Cà Văn H1 dương tính với ma tuý Heroine. Quá trình điều tra, H1 khai nhận sử dụng ma tuý một mình vào trưa ngày 08/10/2025 tại cánh đồng thôn Tĩnh Xá.

Kết luận giám định số: 1023/KL-KTHS ngày 13/10/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Tìm thấy dấu vết chất ma túy loại Heroine trên mảnh giấy màu trắng và 02 mảnh giấy bạc thu tại phòng trọ của Nùng Văn H1. Chất bột màu trắng trong 05 gói giấy màu trắng thu của Nguyễn Văn T là ma túy Heroine, khối lượng 0,88 gam; 02 viên nén màu hồng thu của Nguyễn Văn T là ma túy Methamphetamine, khối lượng 0,21 gam. Chất bột màu trắng trong 04 gói giấy màu trắng thu của Hoàng Duy Th là

ma túy Heroine, khối lượng 0,73gam; 05 viên nén màu hồng thu của Hoàng Duy Th là ma túy Methamphetamine, khối lượng 0,46 gam. Chất màu đen bám dính trên 02 mảnh giấy bạc thu của Hoàng Duy Th là ma túy loại Methamphetamine và Heroine.

Quá trình điều tra, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội; Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả cho anh Cà Văn H1 là chủ sở hữu xe mô tô BKS 26AF-022.32; cho anh Nguyễn Bá Trường là chủ sở hữu xe moto BKS 99AH-034.59.

Tại bản Cáo trạng số: 12/CT-VKSKV12 ngày 27/3/2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12- Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma tuý, quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự; Nguyễn Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma tuý, quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; Hoàng Duy Th về tội Mua bán trái phép chất ma tuý, quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; Nùng Văn H1 và Lò Văn T2 về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, các bị cáo thành khẩn khai báo: Bị cáo T ngày 07/10/2025 bán ma tuý cho Th, ngày 08/10/2025 bán ma tuý cho Hùng, Th và đồng ý cho Hùng, Th sử dụng ma tuý nơi T quản lý. Bị cáo H1 thừa nhận bán trái phép chất ma tuý hai lần cho T. Bị cáo Th một lần bán trái phép chất ma tuý cho Tuấn. Bị cáo Tuấn và Hải cùng nhau sử dụng ma tuý mua của Th.

Người bào chữa cho bị cáo Hải và Tuấn: đề nghị HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xem xét các bị cáo có nhân thân tốt, cư trú ở vùng dân tộc thiểu số điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn. Xử pH1 các bị cáo mức án thấp nhất.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình pH1 chính: T bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma tuý; Nguyễn Văn H và Hoàng Duy Th phạm tội Mua bán trái phép chất ma tuý; Nùng Văn H1 và Lò Văn T2 phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm d khoản 2 Điều 256, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử pH1 Nguyễn Văn T từ 8 năm đến 8 năm 6 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình pH1 chung của hai tội, buộc bị

cáo phải chấp hành từ 15 năm 6 tháng đến 16 năm 6 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 16/10/2025.

- Áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử pH1 Nguyễn Văn H từ 8 năm đến 8 năm 6 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 12/10/2025.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử pH1 Hoàng Duy Th từ 3 năm 10 tháng đến 4 năm 01 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 16/10/2025.

- Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử pH1 Nùng Văn H1 từ 3 năm 4 tháng đến 3 năm 7 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 16/10/2025.

- Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s, r khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử pH1 Lò Văn T2 từ 3 năm 3 tháng đến 3 năm 6 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 16/10/2025.

- Về hình pH1 bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

b) Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 6.600.000 đồng, tịch thu của bị cáo Th số tiền 500.000 đồng sung quỹ nhà nước.

Tịch thu phát mại, sung quỹ nhà nước giá trị điện thoại Iphone 6, điện thoại Iphone 8 Plus, điện thoại Iphone 12, điện thoại Redmi 13C, điện thoại Redmi 12, điện thoại Iphone Xs, xe môtô BKS 23AK-042.09. Kiến nghị nhà mạng thu hồi các số viễn thông: 0843397119, 0368949992, 0333825711, 0399843748, 0988671710 và 0828732325.

Tịch thu tiêu huỷ 1,3g ma tuý Heroine và 0,48g ma túy Methamphetamine cùng các mảnh giấy bạc, túi nilon hoàn lại sau giám định; 02 bật lửa ga, 01 túi nilon, 01 cân tiểu ly, 01 hộp hình chữ nhật.

Trả lại cho bị cáo T điện thoại Iphone 7 không lắp sim; bị cáo Th điện thoại Iphone 7 Plus không lắp sim và bị cáo Hải xe môtô Honda AirBlade BKS 27B2-154.01.

c) Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn T, Hoàng Duy Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng, các bị cáo Nùng Văn H1 và Lò Văn T2 được miễn án phí theo quy định.

Các bị cáo nói lời sau cùng đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình pH1 cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định pháp luật. Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, tang vật chứng đã thu giữ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 17 giờ ngày 07/10/2025 và khoảng 11 giờ 08/10/2025, tại cánh đồng thôn Tĩnh Xá, xã Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Văn H có hành vi bán trái phép 6.600.000 đồng ma tuý loại Heroine và Methamphetamine cho Nguyễn Văn T.

Mua được ma tuý của Nguyễn Văn H, T mang về phòng 202 nhà nghỉ Vân Anh, ở thôn Bình Long, xã Cẩm Giàng, thành phố Hải Phòng cất giấu. Khoảng 18 giờ ngày 07/10/2025, T bán trái phép 2.100.000 đồng ma tuý loại Heroine và Methamphetamine cho Hoàng Duy Th. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 08/10/2025, T bán 300.000 đồng ma tuý loại Methamphetamine cho Hoàng Duy Th và bán trái phép 1.500.000 đồng ma tuý loại Heroine cho Cà Văn H1; cất giấu trái phép trong người 0,88g ma túy loại Heroine và 0,21g ma túy loại Methamphetamine với mục đích để bán. Ngoài ra, trong khoảng thời gian từ 10 giờ đến 14 giờ ngày 08/10/2025, T đã đồng ý cho Cà Văn H1 và Hoàng Duy Th sử dụng trái phép chất ma túy tại chỗ ở của mình.

Sau khi mua được ma tuý của Nguyễn Văn T, khoảng 20 giờ 15 phút ngày 07/10/2025 tại thôn Bình Long, xã Cẩm Giàng, thành phố Hải Phòng, Hoàng Duy Th bán trái phép 500.000 đồng ma túy loại Heroine cho Lò Văn T2. Ngoài ra, Hoàng Duy Th còn cất giấu trái phép trong người 0,73g ma túy loại Heroine và 0,46g ma túy loại Methamphetamine với mục đích để bán.

Sau khi mua được ma tuý của Hoàng Duy Th, trong khoảng thời gian từ 20 giờ 30 phút đến 21 giờ ngày 07/10/2025, tại phòng trọ của Nùng Văn H1 ở thôn Bái Dương, xã Cẩm Giàng, thành phố Hải Phòng, Lò Văn T2 cùng với

Nùng Văn H1 có hành vi cùng nhau chuẩn bị ma túy Heroine, công cụ, địa điểm để đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể của nhau.

Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức việc mua bán trái phép chất ma tuý; chứa chấp và tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật. Song để thỏa mãn nhu cầu của bản thân các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của T bán ma tuý hai lần cho Th; một lần cho Hùng và đồng ý cho Hùng và Th sử dụng trái phép chất ma tuý tại chỗ ở của mình đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma tuý theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 và điểm d khoản 2 Điều 256 BLHS; H1 bán ma tuý trái phép cho T hai lần, mặt khác bị cáo đã tái phạm, chưa được xoá án tích nay lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý là tái phạm nguy hiểm, đã đủ yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma tuý theo điểm b, q khoản 2 Điều 251 BLHS; Th bán cho Lò Văn T2 500.000 đồng ma tuý loại Heroine trái phép, đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma tuý theo khoản 1 Điều 251 BLHS; Tuấn mua ma tuý, Hải có công cụ, địa điểm để Tuấn và Hải đưa trái phép chất ma tuý vào cơ thể của nhau nên đủ yếu tố cấu thành tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý, theo khoản 1 Điều 251 BLHS. Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 - Hải Phòng truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật theo nội dung bản Cáo trạng số: 12/CT-VKS12, ngày 27/3/2026 là có căn cứ.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm trật tự công cộng, làm mất trật tự trị an trên địa bàn địa phương. Vì vậy, cần áp dụng mức hình pH1 tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3]. Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hướng xử lý:

Về nhân thân: Các bị cáo không có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; bị cáo H1 đầu thú về hành vi phạm tội nên được hưởng khoản 2 Điều 51 BLHS; bị cáo Tuấn tự khai ra hành vi cùng Hải sử dụng trái phép chất ma tuý nên được hưởng điểm r khoản 1 Điều 51 BLHS. Nhưng xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, buộc các bị cáo phải chấp hành tù có thời hạn.

Trong vụ án tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, Nùng Văn H1 là người khởi xướng, chuẩn bị tiền mua ma tuý và địa điểm, công cụ sử dụng ma tuý nên giữ vai trò thứ nhất; Lò Văn T2 trực tiếp mua ma tuý đồng phạm giữ vai

trò thứ hai. Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn T và Hoàng Duy Th chịu trách nhiệm độc lập về hành vi phạm tội của mình.

[4].Về hình pH1 bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản nên không áp dụng hình pH1 bổ sung là pH1 tiền với các bị cáo.

[5].Về vật chứng:

Đối với số tiền 6.600.000 đồng là tài sản bị cáo H1 có được do phạm tội mà có nên cần sung quỹ nhà nước.

Đối với 1,3g ma tuý Heroine và 0,48g ma túy Methamphetamine cùng các mảnh giấy bạc, túi nilon hoàn lại sau giám định; 02 bật lửa ga, 01 túi nilon, 01 cân tiểu ly, 01 hộp hình chữ nhật là chất nhà nước cấm và các đồ vật các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với điện thoại Iphone 6 lắp sim số 0843397119 bị cáo T sử dụng để chuyển khoản giao dịch mua bán ma tuý và điện thoại Iphone 8 Plus lắp sim số 0368949992 bị cáo T sử dụng để liên lạc với các bị cáo vào việc mua bán ma tuý cần tịch thu giá trị sung quỹ nhà nước, kiến nghị nhà mạng thu hồi số viễn thông 0843397119 và 0368949992 theo quy định. Đối với chiếc điện thoại Iphone 7 không lắp sim, quản lý của bị cáo T không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với xe môtô BKS 23AK-042.09 bị cáo Th sử dụng vào việc đi mua bán ma tuý; điện thoại Iphone 12 lắp sim số 0333825711 của bị cáo Th sử dụng để liên lạc với các bị cáo khác vào việc mua bán ma tuý nên cần tịch thu giá trị sung quỹ nhà nước, kiến nghị nhà mạng thu hồi số viễn thông 0333825711. Đối với số tiền 500.000 đồng bị cáo Th có được do phạm tội mà có cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Đối với điện thoại Iphone 7 Plus không lắp sim của bị cáo Th không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với điện thoại Redmi 13C lắp sim số 0399843748 của bị cáo Tuấn; điện thoại Redmi 12 lắp sim số 0988671710 của bị cáo Hải sử dụng vào việc liên hệ rủ nhau sử dụng ma tuý, giao dịch mua ma tuý và chuyển khoản tiền mua ma tuý nên cần tịch thu giá trị sung quỹ nhà nước, kiến nghị nhà mạng thu hồi số viễn thông 0399843748 và 0988671710. Đối với xe môtô Honda AirBlade BKS 27B2-154.01 của bị cáo Hải, bị cáo Tuấn sử dụng đi mua ma tuý về hai bị cáo sử dụng, hai bị cáo không có mục đích mua bán ma tuý nên cần trả lại cho bị cáo Hải là phù hợp.

Đối với điện thoại di động Iphone Xs lắp sim số 0828732325 của Cà Văn H1 sử dụng vào việc giao dịch mua bán ma tuý nên cần tịch thu giá trị sung quỹ nhà nước, kiến nghị nhà mạng thu hồi số viễn thông 0828732325. Theo điểm a,

b,c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6]. Các vấn đề khác:

Quá trình điều tra không xác định được người bán ma túy cho Nguyễn Văn H; ông Hồ Văn B1 là chủ nhà nghỉ Vân Anh cho T thuê phòng 202 nhưng không biết việc T mua bán trái phép chất ma tuý, sử dụng trái phép chất ma tuý và cho người khác sử dụng trái phép chất ma tuý tại phòng 202 nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H và Hoàng Duy Th, Phòng CSĐT tội phạm về ma tuý - Công an thành phố Hải Phòng đã ra quyết định xử pH1 vi phạm hành chính là đúng.

Quá trình điều tra xác định: Các bị cáo và Cà Văn H1 không thuộc diện quản lý đối tượng sau cai nghiện, trong quá trình cai nghiện hoặc đang sử dụng thuốc thay thế nên không có căn cứ xử lý các bị cáo và Cà Văn H1 về tội Sử dụng trái phép chất ma túy. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của Cà Văn H1 đã được Toà án nhân dân khu vực 12 - Hải Phòng ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Hai điện thoại di động cùng các sim số của bị cáo H1 dùng vào việc phạm tội, bị cáo H1 đã làm mất không thu giữ được nên không xử lý.

Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết về án phí, lệ phí Toà án, các bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự, bị cáo Nùng Văn H1 và Lò Văn T2 được miễn án phí sơ thẩm hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ áp dụng:

1.1. Áp dụng: điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 55 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn T;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" và "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma tuý";

- Xử pH1 bị cáo 7 năm 7 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý; 7 năm 3 tháng tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma tuý. Buộc bị cáo phải chấp hành 14 năm 10 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 16/10/2025.

1.2. Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Duy Th;

Tuyên bố bị cáo Hoàng Duy Th phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý";

- Xử pH1 bị cáo Hoàng Duy Th 3 năm 10 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 16/10/2025.

1.3. Áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn H;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý";

Xử pH1 bị cáo Nguyễn Văn H 7 năm 7 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 12/10/2025.

1.4. Áp dụng: khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nùng Văn H1;

Tuyên bố bị cáo Nùng Văn H1 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý";

Xử pH1 bị cáo Nùng Văn H1 3 năm 3 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 16/10/2025.

1.5. Áp dụng: khoản 1 Điều 255; điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lò Văn T2;

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T2 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý";

Xử pH1 bị cáo Lò Văn T2 3 năm 1 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 16/10/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 6.600.000 đồng (của H1 giao nộp) và số tiền 500.000 đồng của Th (chưa nộp);

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước giá trị điện thoại Iphone 6, điện thoại Iphone 8 Plus, điện thoại Iphone 12, điện thoại Redmi 13C, điện thoại Redmi 12, điện thoại Iphone Xs, xe môtô BKS 23AK-042.09. Kiến nghị nhà mạng thu hồi các số viễn thông: 0843397119, 0368949992, 0333825711, 0399843748, 0988671710 và 0828732325;

- Tịch thu tiêu huỷ 1,3g ma tuý Heroine và 0,48g ma túy Methamphetamine cùng các mảnh giấy bạc, túi nilon hoàn lại sau giám định; 02 bật lửa ga, 01 túi nilon, 01 cân tiểu ly, 01 hộp hình chữ nhật;

- Trả lại cho bị cáo T điện thoại di động Iphone 7 không lắp sim; bị cáo Th điện thoại Iphone 7 Plus không lắp sim và bị cáo Hải xe môtô Honda AirBlade BKS 27B2-154.01;

Vật chứng theo Biên bản bàn giao vật chứng, tài sản và Giấy nộp tiền ngày 13/4/2026 giữa Công an thành phố Hải Phòng và Phòng THADS Khu vực 12-Hải Phòng.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Toà án. Nguyễn Văn T, Hoàng Duy Th, Nguyễn Văn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Nùng Văn H1, Lò Văn T2.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày T án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Cơ quan điều tra Công an T.P Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12-HP;
- Viện kiểm sát nhân dân T.P Hải Phòng;
- Thi hành án Hải Phòng;
- Cơ quan THA hình sự-Công an T.P Hải Phòng;
- Trại tạm giam số 2- CA thành phố Hải Phòng;
- Phòng hồ sơ CA thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thiện Phán